

# KINH NGHIỆM SỬ DỤNG NỘI DUNG VĂN HÓA DÂN TỘC TRONG XÂY DỰNG TÀI LIỆU MĨ THUẬT CỦA CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC SONG NGỮ TRÊN CƠ SỞ TIẾNG MẸ ĐỂ

**NGUYỄN THỊ BẢO HOA**  
Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

Việt Nam là một quốc gia đa dân tộc, trong tổng số 54 dân tộc có tới 53 dân tộc là thiểu số. Việc xây dựng một cuốn sách giáo khoa dùng đại trà trong toàn quốc cần phải tính đến yếu tố vùng miền, mà đặc trưng là nội dung văn hóa dân tộc của mỗi vùng miền được thể hiện trong sách.

Mĩ thuật là một hoạt động không thể thiếu trong nhà trường, đặc biệt là ở cấp Tiểu học. Việc đưa nội dung văn hóa dân tộc vào sách với một trữ lượng như thế nào? phân bố ở các lớp với mức độ ra sao? để có một cuốn sách thân thiện với mọi đối tượng học sinh (HS) cần phải có những nghiên cứu thực tế làm cơ sở khoa học. Bài viết này trình bày một số kinh nghiệm về sử dụng nội dung văn hóa dân tộc trong xây dựng tài liệu Mĩ thuật 1 chương trình giáo dục song ngữ trên cơ sở tiếng mẹ đẻ (GDSN TCS TMD).

## 1. Thực trạng sử dụng nội dung văn hóa dân tộc thiểu số trong sách Mĩ thuật 1 chương trình giáo dục song ngữ trên cơ sở tiếng mẹ đẻ

Sách Mĩ thuật 1 chương trình GDSN TCS TMD nội dung giáo dục văn hóa dân tộc trong sách đã được coi trọng đúng mức, thể hiện quan điểm của người thiết kế và thực hiện chương trình đối với việc bảo tồn phát huy văn hóa dân tộc thiểu số (DTTS) trong mối tương quan với văn hóa chung của đại gia đình các dân tộc Việt Nam.

- Nội dung văn hóa DTTS trong sách Mĩ thuật 1 chương trình GDSN TCS TMD được sử dụng tăng cường hơn so với chương trình đại trà. Riêng các nội dung thể hiện bằng kênh hình tăng 55,71%. Sách đại trà là 8,56%, sách song ngữ là 64,27%, cuốn sách đã khẳng định được sự gần gũi, thân thiện và có những

ưu điểm đối với việc dạy - học Mĩ thuật cho trẻ em dân tộc Khmer, Jrai và Mông trên địa bàn thực nghiệm;

- Cuốn sách đã được cán bộ quản lí, giáo viên, HS, cộng đồng phụ huynh HS đón nhận bởi tính ưu việt của nó trong sử dụng dạy - học ở vùng dân tộc thuộc địa bàn thực nghiệm;

- Sách Mĩ thuật 1 chương trình Nghiên cứu thực hành GDSN TCS TMD đã sử dụng nội dung văn hóa DTTS phù hợp với những phong tục tập quán, văn hóa của mỗi dân tộc. Cuốn sách đến với HS các dân tộc Jrai, Mông, Khmer bằng các hình ảnh phù hợp với cách diễn đạt của lứa tuổi các em, mang những nội dung văn hóa gần gũi với đời sống hoạt động, sinh hoạt cũng như cảnh quan môi trường hàng ngày của các em. Ở mỗi cuốn sách, ngoài những nội dung văn hóa chung của đại gia đình các dân tộc Việt Nam, đã thể hiện được đặc trưng riêng của từng vùng, từng dân tộc rất rõ nét. Bên cạnh những ưu điểm mỗi cuốn sách trong chương trình cũng bộc lộ một số thiếu sót.

Sách Mĩ thuật 1 chương trình GDSN TCS TMD dành cho HS dân tộc Jrai, Mông, Khmer có những ưu điểm:

- Về ngôn ngữ: Cuốn sách đã sử dụng các dữ liệu thuật ngữ chuyên môn phù hợp với ngôn ngữ, văn hóa dân tộc Jrai, Mông, Khmer;

- Về nội dung: Các hình ảnh về sinh hoạt, phong cảnh, nhà cửa, cây cối và con người đưa ra trong sách phù hợp với từng địa phương, với HS dân tộc Jrai, Mông, Khmer trên địa bàn thực nghiệm;

- Cuốn sách đã đưa ra một số các bài vẽ của HS trong phần trưng bày kết quả học tập, phần này HS rất thích vì thấy những bài vẽ của các bạn khóa trước được in trên sách giúp các em thấy được cách nhìn, cách nghĩ gần gũi với mình, tự tin hơn với việc hoàn thành bài vẽ của mình;

- Họa tiết trang trí của DTTS tuy chưa nhiều nhưng cũng đã được quan tâm trong nội dung của phần vẽ trang trí;

- Hình ảnh trang phục độc đáo khác biệt của các DTTS được đưa ra trên sách khẳng định bản sắc văn hóa mỗi dân tộc, nâng cao lòng tự hào dân tộc trong mỗi HS.

## 2. Một số kinh nghiệm sử dụng nội dung văn hóa dân tộc trong tài liệu Mĩ thuật 1 chương trình giáo dục song ngữ trên cơ sở tiếng mẹ đẻ

Bảng 1: So sánh nội dung văn hóa dân tộc trong sách Mĩ thuật 1 chương trình GDSN TCS TMD và chương trình quốc gia

Yếu tố thể hiện nội dung văn hóa dân tộc trong sách Mĩ thuật 1	Phong cảnh, nhà cửa, cây cối	Lễ hội, trò chơi	Con người, trang phục	Con vật, đồ vật	Tổng số
Khmer	28,57%	7,14%	10,71%	17,85%	64,27%
Jrai	28,57%	3,57%	10,71%	21,42%	64,28%
Mông	28,57%	7,14	17,85%	21,42%	75%
Đại trà	2,85%	0	5,71%	0	8,56%



Qua quá trình biên soạn sách Mĩ thuật 1 chương trình GDSN TCS TMĐ, chúng tôi đưa ra một số kinh nghiệm trong việc sử dụng nội dung văn hóa dân tộc như sau:

**2.1. Tăng cường các hình ảnh về trò chơi, lễ hội quen thuộc với HS người DTTS trong tài liệu**

Hình ảnh về trò chơi, lễ hội chính là những nếp sinh hoạt của cộng đồng DTTS, nó là những dấu ấn về văn hóa của một dân tộc được đúc kết trong quá trình lịch sử phát triển lâu dài của dân tộc đó. Chính vì vậy, các trò chơi, lễ hội quen thuộc mang trong nó rất nhiều ý nghĩa về giáo dục, rèn luyện sức khỏe, tinh thần cố kết cộng đồng, truyền thống đoàn kết, xây dựng quê hương bản làng, phong tục tập quán... tốt đẹp của một dân tộc. Tăng thêm hình ảnh về nội dung này cũng chính là làm cho cuốn sách giàu thêm nội dung văn hóa dân tộc, gần gũi hơn với HS lớp 1 người DTTS. Giúp các em dễ dàng cảm nhận được sự thân thiện, gần gũi với cách nhìn, nếp nghĩ của mình, xóa bỏ được nhiều nhất những rào cản và để lại những dấu ấn tốt đẹp nhất trong năm đầu tiên đi học. Giúp HS đạt được kết quả tốt hơn trong quá trình học tập.

Để xây dựng nội dung này cần có những tìm hiểu nghiên cứu thực tế sâu sắc, những ghi chép cụ thể để hiểu thấu đáo văn hóa DTTS thông qua ý nghĩa nội dung, cách thực hiện, các luật lệ trong trò chơi dân gian, trong lễ hội truyền thống. Người viết sách phải đi thực tế, đến tận nơi tham dự, chứng kiến các trò chơi, các lễ hội để cảm nhận được không khí, ý nghĩa, có những cảm xúc thực sự về ngày lễ của đồng bào dân tộc, từ đó mới có thể có những kí họa, ghi chép các hình ảnh cụ thể bằng những nét vẽ rung động, có hồn. Như vậy mới xây dựng được những bức tranh có không khí, tinh cảm thực sự của ngày lễ hội... Trên cơ sở những ghi chép đó lựa chọn, sàng lọc để đưa vào sách những nội dung mang tính giáo dục, những hình ảnh điển hình, sinh động, cô đọng và dễ hiểu, dễ cảm nhận đối với HS lớp 1.

**2.2. Tăng cường sử dụng các dữ liệu thuật ngữ chuyên môn phù hợp với ngôn ngữ, văn hóa dân tộc trong tài liệu**

Việc sử dụng tăng cường sử dụng các dữ liệu thuật ngữ chuyên môn phù hợp với ngôn ngữ, văn hóa trong tài liệu cũng chính là giữ gìn và phát triển chữ viết của các dân tộc như trong Nghị định của Chính phủ về công tác dân tộc ban hành ngày 14 tháng 1 năm 2011 đã nêu: "Các DTTS có trách nhiệm gìn giữ văn hóa truyền thống tốt đẹp, tiếng nói, chữ viết của dân tộc mình".

Phối hợp chặt chẽ thực hiện xây dựng tài liệu cùng với tri thức địa phương là vấn đề then chốt tạo nên sự thành công cho cuốn sách.

**2.3. Thêm số lượng các bài vẽ của HS trong phần trưng bày kết quả học tập (đặc biệt là những chủ đề HS hứng thú: Vẽ con vật, chân dung, đồ vật... phù hợp với văn hóa mỗi dân tộc)**

Những chủ đề HS hứng thú, phù hợp với suy nghĩ, tâm lí các em được đưa thêm vào sách cũng chính là để tăng thêm sự hứng khởi của HS với môn học, nhằm phát huy ở các em những sở thích, năng khiếu tiềm ẩn, khơi gợi để các em tự tin thể hiện suy nghĩ mình.

Cần có kế hoạch sưu tầm các bài vẽ đẹp của HS trong nhiều chủ đề khác nhau theo yêu cầu. Có thể đưa ra những cuộc phát động vẽ tranh theo lứa tuổi, chủ đề; từ đó, có điều kiện lựa chọn tranh đẹp của HS để đưa vào sách (trong những hoạt động này cần cung cấp đầy đủ họa phẩm: Giấy vẽ, màu vẽ... cho các em).

**2.4. Tăng số lượng các hình ảnh về phong cảnh, nhà cửa, cây cối và con người phù hợp với văn hóa dân tộc ở địa phương trong tài liệu**

Mỗi một vùng miền, một dân tộc đều có những đặc trưng riêng về địa hình, địa lí, phong cảnh cây cối, kiến trúc xây dựng nhà cửa và cả dáng dấp của con người sống ở vùng miền đó... Việc đưa thêm các hình ảnh về phong cảnh, nhà cửa, cây cối và con người cũng chính là làm rõ thêm các đặc trưng riêng về vùng miền thể hiện trong sách. Tăng cường hình ảnh về nội dung này cũng chính là tăng tính đặc thù của vùng DTTS ở mỗi cuốn sách.

**2.5. Tăng cường họa tiết trang trí của DTTS trong phần vẽ trang trí**

Mỗi một dân tộc đều có những đặc trưng riêng về trang trí. Đặc biệt ở họa tiết trang trí của mỗi dân tộc thể hiện những đặc trưng riêng về hình mảng, đường nét, màu sắc mang tính khái quát cao thể hiện quan niệm, tâm hồn, tư duy triết lí của một dân tộc. Tăng cường họa tiết trang trí dân tộc giúp HS thêm quen thuộc và tự hào với trang trí truyền thống của dân tộc mình, kế thừa, phát huy và bảo tồn những truyền thống quý báu đó.

Nghiên cứu, sưu tầm và chọn lọc những họa tiết trang trí điển hình của mỗi dân tộc để thiết kế đưa vào sách đơn giản nhưng vẫn mang được dáng dấp của trang trí dân tộc, phù hợp với HS.

**2.6. Nâng cao tính xác thực về hình ảnh trang phục dân tộc**

Y phục dân tộc là một mảng đặc biệt quan trọng trong các nội dung thể hiện văn hóa DTTS. Nâng cao tính xác thực về hình ảnh trang phục dân tộc trong tài liệu cũng chính là tôn trọng truyền thống của dân tộc, giúp HS tăng thêm lòng tự hào và yêu mến truyền thống trang phục của dân tộc, có ý thức duy trì và phát huy giá trị văn hóa trong sử dụng trang phục dân tộc của mình.

Các tác giả biên soạn tài liệu cần tìm hiểu nghiên cứu thực tế, ghi chép cụ thể về cách phục trang truyền thống của mỗi dân tộc: Y phục nam, y phục nữ, trẻ em,... từ đó mới có những lựa chọn, sàng lọc để đưa vào sách những hình ảnh có tính xác thực, điển hình.

**2.7. Giảm các hình vẽ hướng dẫn trình tự vẽ các bài vẽ theo mẫu, vẽ tranh**

(Xem tiếp trang 64)